

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2018/HS-PT

Ngày: 16 - 5 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đình Thông

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Lệ Thu

Bà Nguyễn Thị Bích Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Thuần, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Phiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 33/2018/HSPT ngày 20 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo Trần Thị P do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2018/HS-ST ngày 09/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo bị kháng nghị

Trần Thị P, sinh ngày 22/12/1973 tại Khố 8, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Khố 3, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị D (đều đã chết); có chồng Nguyễn Huy L và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/02/2015 bị Công an phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính 5.000.000 đồng về hành vi tàng trữ pháo, thi hành xong tháng 5 năm 2015; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2017 đến ngày 28/12/2017 thì được tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Vụ án có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Văn V nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội

dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2017, bị cáo có mua 60 gói pháo bi, 50 bánh pháo dây, 02 đĩa pháo dây loại to, 06 đĩa pháo dây loại nhỏ, 11 còi pháo hoa lại 36 quả với tổng số tiền 17.020.000 đồng của một phụ nữ tên H (không rõ lai lịch địa chỉ) tại chợ Cửa Hội, Cửa Lò, Nghệ An. Sau khi mua bị cáo đưa số pháo cất giấu tại khu chứa rác cạnh nhà chờ người mua để bán kiếm lời. Ngày 18/12/2017 một người đàn ông gọi điện thoại cho bị cáo và tự giới thiệu tên Q ở huyện N, tỉnh Hà Tĩnh muốn mua toàn bộ pháo, bị cáo đồng ý bán với giá 18.820.000 đồng và thỏa thuận địa điểm giao hàng tại thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Cùng ngày bị cáo thuê xe ôm (không rõ lai lịch địa chỉ) vận chuyển hàng (pháo) ra nơi xe ô tô BKS 37A – 25801 của anh Trần Văn V (hành nghề lái xe taxi) để đưa hàng giao cho người mua theo thỏa thuận với giá cước vận chuyển 800.000 đồng. Khi đến địa điểm giao hàng tại Thị trấn Xuân An, bị cáo xuống xe và đưa toàn bộ số pháo bỏ xuống lề đường chờ người mua đến nhận hàng, cùng lúc đó thì bị lực lượng công an Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật của vụ án.

Tại Biên bản mở niêm phong, cân xác định trọng lượng ngày 19/12/2017 của Cơ quan điều tra xác định:

60 túi potylen, bên trong có chứa các quả nhựa hình cầu nhiều màu sắc, trọng lượng 17,8 kg (ký hiệu M1); 50 khối hình trụ chữ nhật được bọc potylen màu đỏ có trọng lượng 13,2 kg (ký hiệu M2); 06 khối hình trụ đường kính 20 cm có trọng lượng 7,8 kg (ký hiệu M3); 02 hình trụ đường kính 27 cm có trọng lượng 5,2 kg (ký hiệu M4); 11 khối hộp hình chữ nhật có trọng lượng 10 kg (ký hiệu M5). Tổng trọng lượng (M1+M2+M3+M4+M5) = 54 kg.

Tại Kết luận giám định số 53/KL – PC54 ngày 22/12/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Các mẫu vật ký hiệu M1, M2, M3, M4 thu giữ của bị cáo gửi đến giám định đều là pháo nổ, khi bị kích thích (hoặc đốt) có gây tiếng nổ. Riêng mẫu M5 là pháo hoa, khi bị kích thích (hoặc đốt) có gây tiếng nổ.

Tại Kết luận giám định bổ sung số 33 ngày 18/01/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Số pháo hoa thu giữ của bị cáo (mẫu M5) khi bị kích thích (hoặc đốt) có gây tiếng nổ và chứa thuốc pháo.

Với hành vi phạm tội trên, tại bản án số: 03/2018/HS-ST ngày 09/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 155; tiết đầu điểm p, điểm q khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 60; điểm a, c khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị P phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị P 03(Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm tính từ ngày 09/02/2018.

Giao bị cáo cho UBND phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu trong thời gian thử thách bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng vụ án; tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí; tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 07/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh có Quyết định kháng nghị số 07/QĐ-VKS-P7 với nội dung:

Kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HSST ngày 09/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hà Tĩnh về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Thị P, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt, không cho bị cáo Trần Thị P được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Thị P khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung của bản án sơ thẩm.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án vẫn giữ nguyên kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 2 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt, cải biện pháp thi hành án không cho bị cáo Trần Thị P được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Theo lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thị P tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành của tội “Buôn bán hàng cấm” được quy định tại khoản 2 Điều 155 Bộ luật Hình sự 1999 theo đó Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HSST ngày 09/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hà Tĩnh quyết định tuyên bố bị cáo Trần Thị P phạm tội “Buôn bán hàng cấm” là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ pháo nhưng tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và cho bị cáo được hưởng án treo là không nghiêm. Hạn chế tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm. Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc

không cho bị cáo được hưởng án treo là có cơ sở. Vì vậy, cần chấp nhận kháng nghị, cải biến pháp thi hành án đối với bị cáo.

Tuy nhiên, qua xem xét Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, thành khẩn khai báo, đã tích cực giúp đỡ cơ quan có trách nhiệm phát hiện điều tra tội phạm, hoàn cảnh gia đình thực sự khó khăn vì hiện nay bố mẹ bị cáo đã chết, chồng thì bỏ đi đâu không rõ, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, đã lớn tuổi mới có được một đứa con và hiện đang nuôi con nhỏ một mình nhưng cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo mức án 03 năm tù là có phần hơi nghiêm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 giảm hình phạt cho bị cáo.

[3] Bị cáo Trần Thị P không phải nộp án phí Hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sửa bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HSST ngày 09/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hà Tĩnh.

[2] *Tuyên bố bị cáo* Trần Thị P phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 155; điểm p, q khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Trần Thị P 02(Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian đã tạm giữ từ ngày 19/12/2017 đến ngày 28/12/2017.

[3] Về án phí: Bị cáo Trần Thị P không phải nộp án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27 - Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, CA, THA sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đình Thông

